

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15-6-2018

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Thiên Lương
2. Ông Nguyễn Văn Thiện

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Kim Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 về việc ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐST-DS ngày 30/5/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn U, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Hoàng Tiến D, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn U, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/02/2018, bản tự khai ngày 11/4/2018 và tại phiên toà, chị Đặng Thị L trình bày: Chị và anh Hoàng Tiến D kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/01/2017 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn U, xã C. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến tháng 02/2017, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi vã. Từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn để ổn định cuộc sống. Về con chung của vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã tiến hành giải quyết vụ án tạo điều kiện để các bên cung cấp chứng cứ và triệu tập nhiều lần nhưng anh Hoàng Tiến D vắng mặt không tiến hành hoà giải được.

Ngày 11/5/2018, Toà án đã tiến hành xác minh tại Uỷ ban nhân xã C, huyện T. Ông Đặng Văn D là cán bộ Tư pháp xã C cho biết: Uỷ ban nhân dân xã C đã nhận được hai giấy triệu tập của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá gửi cho bị đơn là anh Hoàng Tiến D. Sau khi nhận được giấy triệu tập, UBND xã C đã giao cho ông Trương Văn T là cán bộ bộ phận văn thư chuyển trực tiếp đến cho anh Hoàng Tiến D. Anh D đã ký vào biên bản giao nhận giấy triệu tập.

Toà án cũng đã trực tiếp đến nhà anh Hoàng Tiến D và xác minh sự việc. Anh D trình bày: Anh có nhận được thông báo thụ lý vụ án và cũng đã có văn bản về việc thụ lý vụ án của Toà án. Anh cũng đã nhận được các giấy triệu tập của Toà án triệu tập anh đến Toà án và Uỷ ban nhân dân xã C để hoà giải nhưng do sức khoẻ của anh không được đảm bảo nên không thể đi lại được. Tại biên bản lấy lời khai anh Hoàng Tiến D trình bày: Nay chị L làm đơn xin ly hôn anh đồng ý ly hôn theo nguyện vọng của chị L vì tình cảm vợ chồng đã không còn. Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng chưa có con chung. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Đặng Thị L và anh Hoàng Tiến D kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 09/01/2017 tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Bước đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm thường xuyên cãi vã. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Toà án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh D không đến nên không tiến hành hoà giải được.

Toà án đã xác minh việc giao nhận các văn bản của Toà án cho anh Hoàng Tiến D. Cán bộ Tư pháp xã C cho biết: Uỷ ban nhân dân xã C đã nhận được hai giấy triệu tập của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá gửi cho bị đơn là anh Hoàng Tiến D. Sau khi nhận được giấy triệu tập, UBND xã C đã giao cho ông Trương Văn T là cán bộ bộ phận văn thư chuyển trực tiếp đến cho anh Hoàng Tiến D. Anh D đã ký vào biên bản giao nhận giấy triệu tập tuy nhiên anh D đều không đến. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị L do mâu thuẫn vợ chồng, tình cảm vợ chồng không còn nên việc quan tâm, dàn xếp mâu thuẫn khó khăn. Vì vậy, yêu cầu xin được ly hôn của chị Đặng Thị L là có cơ sở cần chấp nhận. Mặt khác anh Hoàng Tiến D trình bày nay vợ có nguyện vọng xin ly hôn anh D đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L vì tình cảm vợ chồng đã không còn. Cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị L là phù hợp. Tại phiên toà, anh Hoàng Tiến D vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt cần áp dụng khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự để xét xử chị Đặng Thị L ly hôn vắng mặt anh Hoàng Tiến D.

[2] Về con chung của vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Đặng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã áp dụng đúng quy định của pháp luật và tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử chị Đặng Thị L ly hôn vắng mặt anh Hoàng Tiến D.

Từ những căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử chị Đặng Thị L ly hôn vắng mặt anh Hoàng Tiến D.

2. Về quan hệ nuôi con chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí DSST. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0003611 ngày 16/3/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình nay được khấu trừ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố các bên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2018). Đối với anh Hoàng Tiến D kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

